

Số: 21/BC-THCS

Thái Niên, ngày 22 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO NỘI BẬT
Công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2054/QĐ- UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Lào Cai Ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Công văn số 735/CV-SGD&ĐT ngày 23/4/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ cuối năm và tổng kết năm học 2024-2025,

Thực hiện Hướng dẫn số 03/KH-PGD&ĐT ngày 25/4/2025 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ cuối năm học và tổ chức tổng kết năm học 2024-2025;

Trường THCS xã Thái Niên báo cáo một số hoạt động nổi bật thực hiện nhiệm vụ trong năm học 2024 - 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Việc quản lý và sử dụng đội ngũ

** Ưu điểm*

Tổng số CB, GV, NV là 24 người, trong đó: CBQL: 03, GV: 17 (01 giáo viên đi công quản tại trường THCS số 2 Xuân Quang 4 tiết/tuần đến hết 31/5/2025; 01GV đi biệt phái tại UBND huyện đến 31/5/2025); Nhân viên: 04. Định mức biên chế giáo viên thời điểm hiện tại đạt 2,1 GV/lớp. 03 GV công quản đến ở môn Âm nhạc; Tiếng Anh; Văn Sử.

Chất lượng đội ngũ CB, QL, GV: Đạt trình độ chuẩn 100%, chưa đạt chuẩn: 0; Trên chuẩn 01 đồng chí; 01 đồng chí đang đi học (Cao học Vật Lý).

Tổng số CB - GVNV	Tổng	Nữ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Ghi chú
CB quản lý	03	02	03	0	0	
Giáo viên	17	10	17	0	0	
Nhân viên	04	01	0	01	02	01 Sơ cấp
Cộng	24	13	20	01	02	

2. Quản lý sử dụng cơ sở vật chất.

** Cơ sở vật chất hiện có*

- Hai dãy nhà hai tầng gồm 09 phòng học và 05 phòng chức năng 03 lớp học; 01 phòng họp; 01 phòng KHTN 1; 01 phòng KHTN 2; 01 phòng thiết bị dùng chung, 01 phòng Tin học.. Trong đó năm học 2024-2025 công trình 3 tầng gồm 16 phòng bán trú đưa vào sử dụng. Hiện tại nhà trường đang bố trí cho HS bán trú ở đúng mục

đích. Đồ dùng thiết bị dạy học cơ bản đảm bảo khi thực hiện CTGDPT 2018 đã được đầu tư và đưa vào sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả;

3. Số lượng học sinh:

Tổng số đầu năm 251 - Số duy trì 248 - Nữ 115; Dân tộc: 212; Nữ Dân tộc: 103 - Bán trú 176

TT	Lớp	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	Bán trú
1	6A	32	17	30	15	25
2	6B	33	18	30	15	25
3	7A	38	18	33	17	24
4	7B	39	18	32	17	26
5	8A	24	12	18	10	16
6	8B	24	9	21	9	17
7	9A	29	10	24	9	23
8	9B	29	13	24	11	20
Tổng		248	115	212	103	176

- Ngày 13/01/2025 chuyển về 01 HS Bùi Công Thắng lớp 9A; Giảm 04 học sinh lý do rời khỏi địa phương đi làm ăn xa: Em Ma Thị Học lớp 9B; Châu Thị Hoa lớp 8A- ngày 25/4/2025. Sênh Văn Phong lớp 6A; Giàng Seo Hoàng lớp 6B- ngày 13/5/2025

*** Công tác phân luồng hiện tại 2024-2025:**

* Phân luồng HS đến tháng 5/2024 số lượng cụ thể như sau: Tổng số HS: 58 HS đi học tiếp 49/58 HS chiếm 84,5%. Trong đó:

+ Đăng kí thi THPT 26 HS chiếm 44,8% (Nội trú huyện: 8 HS; Nội trú tỉnh: 01 HS; THPT số 1: 08 HS; THPT số 2: 01 HS; THPT số 3: 08 HS)

+ Học cao đẳng Lào Cai và TTGDTX là 23 HS chiếm 39,7% (Cao đẳng Lào Cai 01 HS, TTGDTX 22 HS)

+ Số học sinh không học tiếp: 9 HS = 15,5%.

Kết quả phân luồng HS thi THPT và tương đương đạt 84,5% (tăng 3,5% so với năm học trước)

II. ĐÁNH GIÁ NỔI BẬT ĐẾN THÁNG 5/2025.

1. Chuyên môn

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã thành lập được đội tuyển HSG các môn ở các khối lớp 6,7,8,9 với 26 học sinh, tích cực bồi dưỡng, tiến hành BD tối thiểu 2 buổi/tuần/đầu học kì (BD vào chiều thứ 3 và thứ 4 hằng tuần), 3 buổi/tuần/cuối học kì (BD vào chiều thứ 3,4 và thứ 6 hằng tuần). Phân công giáo viên phụ đạo học sinh yếu tối thiểu 01 buổi/tuần (buổi chiều thứ 4) và các buổi tối trong tuần. Tổ chức dạy thêm khối 9 đảm bảo tối thiểu 2 buổi/tuần/đầu học kì (Ôn thi vào chiều thứ 3 và thứ 6 hằng tuần), 3 buổi/tuần/cuối học kì (Ôn thi vào chiều thứ 3,4 và thứ 6 hằng tuần) để nâng cao chất lượng thi vào THPT. Kết quả kiểm tra hồ sơ: Ban giám hiệu nhà trường đã tiến hành kiểm tra hồ sơ và dự giờ được 100% GV.

1.1. Chất lượng 2 mặt giáo dục của học sinh

- *Chất lượng 2 mặt giáo dục:* * Đối với lớp 6,7,8,9 đánh giá theo thông tư 22/2021/TT-BGD + Kết quả đánh giá về học tập: Đánh giá 247/248 HS (01 HS khuyết tật học hòa nhập) Xếp loại từ đạt 246/247= 95,6% (tăng 0,45% so với năm

học trước) trong đó: xếp loại Khá, Tốt là $71/247=28,7\%$ (Tăng $4,4\%$ so với học kì 1); chưa đạt: $1/247=0,4\%$ (tăng $2,6\%$ so với kế hoạch) + Kết quả đánh giá rèn luyện: đánh giá $248/248$ HS 100% học sinh được đánh giá khá, tốt (tăng $2,41\%$ so với năm học trước), trong đó: Tốt $186/248=75,30\%$ (đạt chỉ tiêu giao, tăng $7,3\%$ so với kì I) không có học sinh xếp loại chưa đạt. - Chất lượng toàn trường: + Học tập (Học lực): $246/247=99,6\%$ HS được lên lớp thẳng (Chỉ tiêu đăng ký đầu năm 97% , tăng $2,6\%$ so với kế hoạch); trong đó khá giỏi $71/248=28,6\%$ (chỉ tiêu đầu năm 29% giảm $0,4\%$; so kỳ 1 tăng $2,6\%$). Chưa đạt: $1/248$ chiếm $0,4\%$ (giảm $2,6\%$ so với kế hoạch) - Hạnh kiểm xếp loại từ đạt (trung bình) trở lên: $248/248=100\%$ (Đúng chỉ tiêu giao); trong đó Khá Tốt: $248/248=100\%$ - Tỷ lệ học sinh toàn trường lên lớp thẳng: $246/247=99,6\%$ (tăng $4,02\%$ so với kế hoạch).

* *Danh hiệu thi đua*: - Học sinh xuất sắc: 0. Danh hiệu Học sinh giỏi: $11/248=4,4\%$ + Chủ động tích cực tham gia 100% các cuộc thi kỳ thi có hiệu quả: - Khối 7: 01 Giải KK cấp huyện môn Toán; Khối 8: 01 giải nhất môn Vật lý; 02 giải khuyến khích môn Toán, 01 giải khuyến khích môn sinh; Khối 9: 01 giải khuyến khích môn Tiếng Anh. (lập kỉ lục giải nhất môn vật lý cấp huyện, và môn Tiếng Anh khối 9.) -

* *Các cuộc thi khác*: 03 giải cuộc thi KHKT trong đó: 01 giải 3; 01 giải 4; 01 giải triển vọng; 01 giải Khuyến khích cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet cấp huyện dành cho học sinh phổ thông; 01 giải Ba cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet cấp tỉnh dành cho học sinh phổ thông. 01 Giải Đồng đầu trường Vioedu môn Toán 8; 01 Giải Đồng đầu trường Vioedu môn Toán 7; 01 Giải Khuyến khích đầu trường Vioedu môn Toán 8; 01 Giải Nhì cuộc thi Sáng tạo TTNND cấp huyện; 01 Giải Ba viết thư pháp ngày hội khai bút đầu xuân; 01 Giải Triển vọng ngày hội khai bút đầu xuân; 01 Giải Ba hội thi "Năng khiếu nghệ thuật" cấp huyện; 01 Giải Khuyến Khích cuộc thi bơi dành cho HS Tiểu học và THCS huyện Bảo Thắng cấp huyện; Giải Nhì cấp huyện cuộc thi mô hình trường học gắn với thực tiễn.

1. 2. Chuyên đề, giải pháp nâng cao chất lượng.

Số giờ dạy kết nối trong huyện 03; trong tỉnh 02; trong nước 0; Tổng số dạy kết nối 05. Sản phẩm đã đưa lên kho học liệu: Số câu hỏi đưa lên ngân hàng: 102; vi deo bài giảng 79; thí nghiệm ảo: 14; số tài liệu hỗ trợ học tập 18; tài liệu hỗ trợ GV dạy học 8. Tổng số các sản phẩm đưa lên kho học liệu 221.

Dạy học qua LMS 102 tiết: Số bài học được hỗ trợ 102 bài; số hS có tài khoản 248; số GV tham gia 17. Tổng số thiết kế bài giảng Elearning: 17 tiết; Bài giảng số: 79 tiết trong đó: trường: 66 tiết cấp trường; 13 tiết nộp về cụm. Tiết đã đưa lên kho học liệu của nhà trường: 221 tiết. Từ đầu năm học đến thời điểm hiện tại tổ chuyên môn đã thực hiện được 08 chuyên đề nâng cao chất lượng. Số chuyên đề giáo dục STEM 01; Số sản phẩm STEM 24.

Tổng số GV: 17; số lượt GV được kiểm tra 86; Số giờ dự và đánh giá 41; số lượt kiểm tra 04; Số số nội dung kiểm tra 06; số GV được tư vấn giúp đỡ 17; Hỗ trợ trường giúp trường kết nối hỗ trợ 03 (Tin, KHTN, Văn);

1.3 Công tác bán trú - Mô hình - Cảnh quan.

Duy trì số lượng bán trú $176/180$ (giảm 04 học sinh so với đầu năm học (*Em Phong lớp 6A ; Em Hoàng 6B; Em Học lớp 9B; Em Hoa lớp 8A đi khỏi địa phương.* Đạt $99,7\%$ (Giảm 04 HS so với đầu năm học). Tỷ lệ chuyên cần trên 98% . Trong đó DT 175, Kinh 01; Nữ 83, Nam 93; Nữ DT 83.

- Kết quả học lực

Tốt (Giỏi): 0 HS chiếm 0% (hụt 0,06% so với năm học trước) Khá: 36/176 chiếm 20,45% (Giảm 3,55% so với năm trước); Đạt (TB): 139/176=79.47% (tăng 7,55% so với năm học trước). Chưa đạt: 0/176= 0% (giảm 4% so với năm học trước).

- Hạnh kiểm (rèn luyện): Tốt: 131/176 = 74,43% (Tăng 4,13 so với năm học trước); Khá 45/176= 25,57% (Giảm 1,33% so với năm học trước) Đạt 0/176=0 %. (Giảm 2,9% so với năm học trước)

Tổng số buổi tuyên truyền giáo dục phòng chống tệ nạn XH và các kênh thông tin tuyên truyền khác vào tối thứ 3 tuần 2,4 của tháng: 36 buổi/năm.

Số buổi tổ chức hoạt động ngoại khóa và TDTT buổi chiều thứ 2: 33 buổi/năm.

Công tác tổ chức diễn tập được 08 buổi tập trung các nội dung: Sơ cấp cứu vết thương hở, đuối nước, hoạt động khép kín trong ngày; công tác tổ chức quản lý bán trú....

Số buổi họp đối thoại học sinh bán trú là 09 buổi/năm. Họp đội tự quản, họp phòng ở bán trú là 36 buổi/năm.

* Công tác rèn kỹ năng sống cho HS bán trú được tiến hành 32 buổi thường xuyên hiệu quả. Tập trung vào các nội dung rèn kỹ năng sống: Vệ sinh cá nhân; nội vụ phòng ở, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích...vv.

* Công tác chi trả chế độ chính sách được thực hiện đảm bảo công khai minh bạch, không để xảy ra nguy cơ mất an toàn trường học.

- Tại cuộc thi Mô hình trường học năm học 2024 – 2025 cấp huyện, Mô hình của nhà trường đã đạt giải Nhì tại cuộc thi.

- Nhà trường đã huy động 453 lượt đóng góp ngày công lao động của PHHS trong năm học. Huy động bằng cơ sở vật chất quy ra tiền mặt ước khoảng 140.000.000 đồng

2. Chất lượng đánh giá đội ngũ

Xếp loại chuyên môn: Giỏi 9 Khá: 8.

Tự đánh giá chuẩn: 09 Tốt; 11 khá (CBQL: 03 Tốt - GV Khá 11; Tốt 6)

Tổng số GV đánh giá: 17; XS 03 HTT: 14; HTNV: 0)

Tổng số NV được đánh giá : 04; HTXS: 0; HTT:04; HTNV: 0

Đề xuất mức xếp loại CBQL: 02 HTTNV; 01 HTSXNV

Kết quả thi đua:

Đề xuất danh hiệu Chiến sỹ thi đua: 04 đ/c; Lao động tiên tiến 15 đ/c

Đơn vị đề xuất: Tập thể tiên tiến cấp huyện

3. Các hoạt động khác:

- Có 01 phóng sự của đài truyền thanh tỉnh Lào Cai viết về tấm gương vượt khó của học sinh trong trường; có tổng số 26 tin bài gửi đi trong đó có 08 tin bài được đăng trên trang fanpage của UBND xã Thái Niên

- Tổng huy động nguồn lực từ thiện bằng hiện vật quy ra tiền mặt khoảng trên 140 triệu đồng

- Tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa nổi bật như: Thi đua chào mừng 20-11: Hội thi “Tìm kiếm tài năng học đường”; Giáo dục HS đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” thông qua hoạt động thăm hỏi tặng quà 02 gia đình có công với cách mạng trên địa bàn thôn Lạng nhân dịp 22/12; Chương trình “Ngày Tết quê em” với các nội dung

thi: Thi trưng bày gian hàng Tết, Trình diễn trang phục dân tộc; Thi đua chào mừng 26/3 thông qua giải Bóng đá - Cầu lông; tổ chức Ngày Hội văn hóa đọc...

- Tổ chức 08 hoạt động tuyên truyền trong nhà trường như: Tuyên truyền ATGT, không giao xe cho người chưa đủ tuổi; tuyên truyền phòng chống tảo hôn; tuyên truyền phòng chống đuối nước; Tuyên truyền không đốt pháo nổ, không buôn bán vật liệu nổ, vũ khí; Tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường; Tuyên truyền phòng chống cháy nổ; Tuyên truyền đảm bảo an ninh, tan toàn khi tham gia các hoạt động... Ngoài ra nhà trường đã phối hợp cơ quan ban ngành tổ chức 05 buổi tuyên truyền như: Phối hợp với TT Y tế huyện Bảo Thắng tuyên truyền về tác hại của thuốc lá, thuốc lá điện tử; Phối hợp với Sở tư pháp tuyên truyền về phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; Phối hợp với Ban ATGT tỉnh Lào Cai tuyên truyền về các loại biển báo, luật ATGT đường sắt; Phối hợp với Công an xã Thái Niên tuyên truyền về luật ATGT; Phối hợp với Sở Y tế tỉnh Lào Cai tuyên truyền về phòng chống mua bán người.

3.2 Công tác nội trú, bán trú

*** Ưu điểm**

Nhà trường bám sát nhiệm vụ năm học 2024-2025, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học triển khai kịp thời chủ trương, đường lối chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước. Phát huy tốt vai trò lãnh đạo của Chi bộ, BGH và các tổ chức đoàn thể phối hợp triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động. Phát huy được tinh thần làm chủ, thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế chuyên môn, thông tin hai chiều. CB, GV, NV tích cực tiếp cận công nghệ, sử dụng máy vi tính, phần mềm dạy học và quản lý phát huy tốt năng lực chuyên môn;

Tích cực tham gia các cuộc thi do cấp trên triển khai, mỗi cuộc thi tham gia đều có giải, đặc biệt có các cuộc thi mang tính hội nhập, các tiết dạy mang tính hội nhập, cuộc thi Viedu; IOE cũng đạt giải đó là sự nỗ lực chuyển biến vượt bậc của nhà trường.

Dạy học qua LMS 102 tiết: Số bài học được hỗ trợ 102 bài; số hS có tài khoản 248; số GV tham gia 17. Tổng số thiết kế bài giảng Elearning: 17 tiết; Bài giảng số: 79 tiết trong đó: trường: 66 tiết cấp trường; 13 tiết nộp về cụm. Tiết đã đưa lên kho học liệu của nhà trường: 221 tiết. Từ đầu năm học đến thời điểm hiện tại tổ chuyên môn đã thực hiện được 08 chuyên đề nâng cao chất lượng. Số chuyên đề giáo dục STEM 01; Số sản phẩm STEM 24.

Tổng số giải kỳ thi, cuộc thi 25 giải, trong đó có 06 giải các môn văn hóa cấp huyện.

Công tác bồi dưỡng HSG có chuyển biến nổi bật về chất lượng so với năm học trước, đã có học sinh lớp 8 đạt giải Nhất cấp huyện môn Vật lý, lớp 9 lần đầu tiên có giải KK Tiếng Anh cấp huyện.

Thực hiện tốt mô hình bán trú tự quản, mô hình chăn nuôi trồng trọt mang lại hiệu quả thiết thực với học sinh bán trú - đạt giải Nhì cấp huyện.

*** Hạn chế**

- Chất lượng đại trà chưa mang tính bền vững, tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu xuất sắc không có; tỷ lệ học sinh giỏi giảm 03 so với năm học trước.

- Chất lượng thi thử vào 10 còn thấp. Tỷ lệ học sinh bỏ học còn cao: 06 học sinh (trong đó có 02 học sinh bỏ học trong hè)

II. Đề xuất, kiến nghị

Đề xuất cấp trên tiếp tục xây dựng đủ 05 phòng học bộ môn, phòng hành chính quản trị, cấp đủ các trang thiết bị ở phòng Vật lý để đảm bảo hiệu quả giảng dạy.

Trên đây là báo cáo nổi bật các hoạt động giáo dục của trường THCS xã Thái Niên về kết quả thực hiện nhiệm vụ nổi bật trong năm học 2024 - 2025.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (B/c);
- Lưu: NT.

HIỆU TRƯỞNG**Vũ Thị Thanh Mai**